

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 06-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Hằng – Giáo viên nghỉ hưu

Bà Phạm Thị Yến – Cán bộ nghỉ hưu

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Trần Mạnh T, sinh ngày 22/10/1995 tại Thái Bình; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và con bà Nguyễn Thị V; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Đường Văn M, sinh ngày 01/01/1987 tại Nghệ An; ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đường Văn H và con bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Văn H, sinh ngày 19/5/2004 tại Thanh Hóa; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và con bà Phạm Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Lê Thanh H, sinh ngày 16/4/1986 tại Nghệ An; ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm I, xã D, thôn D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và con bà Ngô Thị N; bị cáo có vợ và 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Đinh Văn C, sinh ngày 02/02/1985 tại Nghệ An; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn X, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và con bà Hồ Thị H; bị cáo có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Mai Phạm T, sinh ngày 22/8/1998 tại Thanh Hóa; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Z, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Phạm H và con bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ và 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Nguyễn Song H', sinh ngày 17/7/1991 tại Hà Tĩnh; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng C và con bà Đinh Thị L; bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Hồ Cảnh K, sinh ngày 20/11/2004 tại Nghệ An (tính đến ngày phạm tội, K được 17 tuổi 9 tháng 18 ngày); ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm X, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Cảnh H và con bà Lê Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2022 đến ngày 16/9/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người đại diện của bị cáo: Ông Hồ Cảnh H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm X, Xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An - Là bố đẻ của bị cáo; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Cảnh K: Ông Bùi Văn B – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Vũ Văn V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 07/9/2022, tại phòng 206 Ký túc xá trường Cao đẳng Hàng Hải 1, địa chỉ số 498 Đà Nẵng, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng, Đội C sát hình sự - Công an quận Hải An bắt quả tang 08 đối tượng gồm: Trần M T, Đường Văn M, Nguyễn Văn H, Nguyễn Song H', Đinh Văn C, Mai Phạm T, Lê Thanh H và Hồ Cảnh K (đều là học viên của trường Cao đẳng Hàng Hải 1) có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài ba cây được thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ dưới chiếu bạc gồm: Số tiền 7.860.000 (bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn) đồng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc; 36 quân bài tú lơ khơ trong đó có 04 quân bài A, 32 quân bài từ 2 đến 9; 16 quân bài tú lơ khơ 10, J, Q, K để trên giường phía sau T và C. Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ của Đinh Văn C 01 ví da bên trong có 500.000 đồng để ở trước mặt; thu giữ của Mai Phạm T 89.000 đồng để sau ốp điện thoại; thu giữ của Nguyễn Song H' 01 ví da để ở túi quần trước bên phải bên trong có 3.090.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Trần M T, Lê Thanh H, Đường Văn M, Đinh Văn C, Nguyễn Văn H, Mai Phạm T, Nguyễn Song H' và Hồ C K khai nhận:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 07/9/2022, C và M đang ở phòng 206 Ký túc xá trường Cao đẳng Hàng hải 1 thì T (ở phòng 209) đi sang rủ cả hai đánh bạc, sau đó T rủ thêm Hải (ở phòng 106) sang phòng 206 để đánh bạc ăn tiền, lúc đó H' (ở phòng 207) cũng sang phòng 206 để tham gia đánh bạc. Tại đây, T, M, C, H, H' cùng thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh liêng được thua trả bằng tiền. M lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá có sẵn trong phòng (không biết của ai) từ trên giường xuống để chơi, H là người chia bài đầu tiên. Cách thức chơi như sau: 52 lá bài tú lơ khơ được chia đều cho mỗi người chơi 03 lá bài, số lá bài còn lại người chia bài bỏ ra (gọi là "lọc"); sau khi chia bài xong mỗi người chơi sẽ góp 10.000 đồng (gọi là "tiền gà") mỗi ván và xem bài. Bắt đầu "tố" (nghĩa là đặt cọc số tiền chơi) theo vòng ngược chiều kim đồng hồ, người chia bài là người "tố" đầu tiên, người sau có thể bỏ bài (nghĩa là úp bài vào bài "lọc" và chịu thua mất số tiền đã "góp gà", hoặc có thể "tố" bằng hoặc "tố" thêm, mức "tố" tối thiểu là 10.000 đồng và tối đa không quá 100.000 đồng. Sau khi kết thúc lượt "tố", những người tham gia "tố" sẽ so bài với nhau. Cách tính bài để ăn tiền theo các chất: Rô, cơ, tép, bích, rồi cộng điểm 03 lá bài của mỗi người chơi rồi trừ đi hệ số 10, điểm cao nhất là 09 điểm, ai có điểm cao nhất thì sẽ T toàn bộ "tiền gà" và tiền "tố" của ván đó. Người T ván bài đó sẽ

chia bài ván sau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi nhóm 05 người nêu trên đang đánh bạc ăn tiền thì H và K đi vào phòng 206, thấy vậy H cũng tham gia đánh bạc còn K ngồi xem. Sau đó, T đến chơi và góp tiền cùng H (mỗi người 300.000 đồng) để tham gia đánh bạc. T và H đánh bạc thua hết số tiền góp chung thì tách chơi riêng và sử dụng tiền của mình để đánh bạc. Khoảng 20 phút sau, lúc này H' T được 100.000 đồng thì H' có việc riêng dừng chơi và đi ra ngoài. Lúc này trong phòng còn T, M, H, C, T và H thì T đề nghị chuyển sang đánh bạc bằng hình thức ba cây được thua bằng tiền, tất cả đồng ý. T lọc bỏ 16 lá bài gồm 10, J, Q, K để ở giường đằng sau T và C để tiếp tục đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây. Cách thức chơi như sau: người cầm chương chia cho mỗi người 03 lá bài, người chơi nhận bài và đặt tiền cược tối thiểu là 20.000 đồng và tối đa không quá 50.000 đồng, người nào bốc cái thì được đặt cược cao nhất không quá 100.000 đồng. Sau khi đặt cược xong, mỗi người chơi so điểm lần lượt với người cầm chương, người chơi nào điểm cao hơn người cầm chương thì người cầm chương phải trả số tiền tương ứng người chơi đặt cược. Nếu người chơi thấp điểm hơn người cầm chương thì người cầm chương sẽ được số tiền mà người chơi đã đặt cược. Cả nhóm đánh bạc được một lúc thì H' quay lại và ngồi xem mọi người đánh bạc. Sau đó, trong quá trình đánh bạc T đi vệ sinh và làm việc riêng nên T nhờ K vào đánh thay T 07 đến 10 ván và H' đánh thay T 01 ván (số tiền cược các ván bài này lấy từ tiền của T). Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như nêu trên.

Số tiền 7.860.000 đồng thu tại chiếu bạc, các đối tượng khai sử dụng để đánh bạc, trong đó T có 780.000 đồng, M có 2.870.000 đồng, H có 1.440.000 đồng, Hải có 1.150.000 đồng, C có 910.000 đồng, T' có 710.000 đồng.

Về số tiền đã bỏ ra để đánh bạc, T khai bỏ ra 1.000.000 đồng (T thua 220.000 đồng), M khai bỏ ra 2.000.000 đồng (M T 870.000 đồng), H khai bỏ ra 800.000 đồng (H T 640.000 đồng), Hải khai bỏ ra 2.210.000 đồng (Hải thua 1.060.000 đồng), C khai bỏ ra 950.000 đồng (C thua 40.000 đồng), Thành khai bỏ ra 800.000 đồng (Thành thua 90.000 đồng), H' khai bỏ ra 200.000 đồng (H' T 100.000 đồng - số tiền này H' đã chi tiêu hết vào việc mua đồ dùng cá nhân khi H' có việc đi ra ngoài). K không bỏ tiền ra đánh bạc nhưng sử dụng tiền của T để đánh bạc hộ T như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 26/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Trần M T, Đường Văn M, Nguyễn Văn H, Lê Thanh H, Đinh Văn C, Mai Phạm T, Nguyễn Song H', Hồ Cảnh K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần M T, Đường Văn M, Nguyễn Văn H, Lê Thanh H, Đinh Văn C, Mai Phạm T, Nguyễn Song H', Hồ C K phạm tội Đánh bạc. Các bị cáo không có tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xác định vai trò của các bị cáo: Bị cáo T là người khởi xướng việc đánh bạc nên xác định T có vai trò đầu vụ, tiếp đến là bị cáo Hải dùng số tiền 2.210.000 đồng là số tiền nhiều nhất trong 8 bị cáo dùng để đánh bạc, M, H, Thành, C, Hải, K có vai trò tiếp theo. Bị cáo H' có bổ đề là ông Nguyễn Trọng cần là bệnh binh 61%, gia đình thuộc hộ chính sách của địa phương, bị cáo Đinh Văn C được Bộ trưởng Bộ Công an tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân số do đó H' và C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo K phạm tội khi mới 17 tuổi 9 tháng 18 ngày. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần M T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Lê Thanh H, Đường Văn M, Nguyễn Văn H, Mai Phạm T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt Đinh Văn C, Nguyễn Song H' từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng; căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 91, Điều 99 Bộ luật Hình sự xử phạt Hồ C K từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 7.860.000 đồng các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc và tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 (năm mươi hai) quân bài

Đối với số tiền 500.000 đồng trong ví của C, số tiền 89.000 đồng sau ôp điện thoại của Thành và số tiền 3.090.000 đồng trong ví của H', C, Thành và H' không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên CQCSĐT Công an quận Hải An đã trả lại cho C 01 ví da và số tiền 500.000 đồng, trả lại cho Thành số tiền 89.000 đồng, trả lại cho H' số tiền 3.090.000 đồng là đúng pháp luật.

Đối với chị H Thị Liên là nhân viên của Phòng công tác học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Hàng Hải 1 quản lý phòng 206, do chị Liên không biết việc các bị cáo đánh bạc tại phòng 206 ngày 07/9/2022 nên không có căn cứ xử lý.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo K trình bày: Thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị. Với tính chất khoan hồng, nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, răn đe bị cáo, bảo đảm lợi ích tốt nhất cho bị cáo, mặt khác bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mới 17 tuổi 09 tháng 18 ngày nên chưa hoàn thiện bản chất, nhận thức hạn chế, hoàn C gia đình của bị cáo khó khăn, nên đã tác động đến tâm lý và dễ bị lôi kéo phạm tội. Bị cáo do thiếu hiểu biết nên đã giúp bị cáo T chứ bị cáo không bỏ tiền ra đánh bạc. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 17, Điều 35, điểm h, s khoản 1, Điều 91, Điều 99 đối với bị cáo K để áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên xử phạt bị cáo 8.000.000đồng cũng đủ giáo dục bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo K trình bày: Do bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên gia đình có trách nhiệm hỗ trợ và cùng bị cáo thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất là phạt tiền.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần nói lời sau cùng các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ khoảng 21 giờ đến 23 giờ 45 phút ngày 07/9/2022, tại phòng 206 Ký túc xá trường Cao đẳng Hàng Hải 1, địa chỉ số 498 Đà Nẵng, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng, Trần M T, Đường Văn M, Nguyễn Văn H, Nguyễn Song H', Đinh Văn C, Mai Phạm T, Lê Thanh H và Hồ C K (đều là học viên của trường Cao đẳng Hàng Hải 1) có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi liêng và chơi bài ba cây được thua bằng tiền, tổng số tiền đánh bạc là 7.860.000 (bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn). Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi do phạm tội của các bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự

công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương nên cần xử lý phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Các bị cáo Trần M T, Đường Văn M, Nguyễn Văn H, Nguyễn Song H', Đinh Văn C, Mai Phạm T, Lê Thanh H và Hồ C K đánh bạc với tổng số tiền là 7.860.000 đồng. Do đó, bị cáo bị xét xử theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Các bị cáo Trần M T, Đường Văn M, Nguyễn Văn H, Nguyễn Song H', Đinh Văn C, Mai Phạm T, Lê Thanh H và Hồ C K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình. Bị cáo H' có bổ đề là ông Nguyễn Trọng cần là bệnh binh 61%, gia đình thuộc hộ chính sách của địa phương, bị cáo Đinh Văn C được Bộ trưởng Bộ Công an tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân số do đó H' và C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hồ C K khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 9 tháng 18 ngày. Từ phân tích trên thấy các bị cáo có đủ điều kiện áp dụng hình phạt tiền cũng đảm bảo đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Đánh giá vai trò đồng phạm:

[6] Đối với Trần M T: Bị cáo là người khởi xướng và trực tiếp tham gia đánh bạc nên bị cáo T nên xác định T có vai trò đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao nhất. Tiếp đến là bị cáo Hải dùng số tiền 2.210.000 đồng là số tiền nhiều nhất trong 8 bị cáo dùng để đánh bạc, bị cáo M dùng số tiền 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc, các bị cáo H, Thành, C, H', K có vai trò tiếp theo, đồng phạm thứ yếu nên phải chịu mức hình phạt tương thích với hành vi của mình. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng mà trong điều luật có quy định hình phạt chính là hình phạt tiền, có nhân thân tốt, có thu nhập và tài sản riêng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo H' và C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, số tiền các bị cáo đánh bạc không lớn. Từ phân tích trên thấy các bị cáo có đủ điều kiện áp dụng hình phạt tiền cũng đảm bảo đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Đối với bị cáo Hồ C K: Bị cáo K không bỏ tiền ra đánh bạc nhưng sử dụng tiền của T để đánh bạc hộ T. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, giúp sức người khác thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng mà trong điều luật có quy

định hình phạt chính là hình phạt tiền, có nhân thân tốt, có điều kiện về kinh tế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên có đủ điều kiện áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đảm bảo đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật Hình sự khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo nhẹ hơn mức hình phạt đối với bị cáo trên 18 tuổi đảm bảo tính tính giáo dục, giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

- *Về áp dụng hình phạt bổ sung:*

[8] Các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:*

[9] Đối với số tiền 7.860.000 đồng các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước và tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ có 52 (năm mươi hai) quân bài.

[10] Đối với chị H Thị Liên là nhân viên của Phòng công tác học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Hàng Hải 1 quản lý phòng 206, do chị Liên không biết việc các bị cáo đánh bạc tại phòng 206 ngày 07/9/2022 nên cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật.

[11] Đối với số tiền 500.000 thu giữ của C, số tiền 89.000 đồng thu giữ của Thành và số tiền 3.090.000 đồng thu giữ của H'. Qua xác minh C, Thành và H' không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên CQCSĐT Công an quận Hải An đã trả lại cho C, Thành và H' là đúng pháp luật.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần M T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) về tội “Đánh bạc”;

Các bị cáo Đường Văn M, Lê Thanh H, Nguyễn Văn H và Mai Phạm T mỗi bị cáo 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng) về tội “Đánh bạc”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Các bị cáo Đinh Văn C và Nguyễn Song H' mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17, Điều 35, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 99 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Hồ C K 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.860.000 đồng (bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0002838 ngày 28/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 (năm mươi hai) theo Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- *Về án phí*: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trần M T, Đường Văn M, Nguyễn Văn H, Lê Thanh H, Đinh Văn C, Mai Phạm T, Nguyễn Song H', Hồ C K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, người đại diện của bị cáo K, người bào chữa cho bị cáo K được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- CQĐT - Công an quận Hải An;
- Phòng PV 06 - Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Các bị cáo; người đại diện của bị cáo K;
- Người bào chữa cho bị cáo K;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

